

VFM

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2015



VIETFUND MANAGEMENT

THÔNGIỆP CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC

Kính thưa Quý cổ đông,

Trong năm 2015, ngành Quản lý quỹ chứng kiến một năm hoạt động tương đối khởi sắc xen lẫn những thuận lợi và khó khăn. Điểm sáng của ngành quản lý quỹ được ghi nhận dưới hai góc độ: Số lượng quỹ mới được thành lập tăng hơn và kết quả kinh doanh nhìn chung cũng tốt hơn. Các quỹ do VFM đang quản lý đều nằm trong nhóm dẫn đầu về kết quả tăng trưởng NAV trên thị trường.

Trong năm vừa qua, VFM cũng đã tiến hành những bước chuẩn bị cần thiết có tính chiến lược để chuẩn bị nắm bắt những cơ hội tốt cho giai đoạn 2016 trở đi. Một trong những trọng tâm của chiến lược đó là làm cho quỹ mở phổ biến và gần gũi hơn với nhà đầu tư trong và ngoài nước, nhất là nhà đầu tư cá nhân để sản phẩm quỹ mở trở thành một kênh đầu tư được tin nhiệm bên cạnh các lựa chọn đầu tư truyền thống khác.

Bên cạnh việc phối hợp các cơ quan nhà nước nhằm hoàn chỉnh và chuẩn hóa về cơ cấu, khung pháp lý, chính sách nhằm góp phần thúc đẩy sự phát triển của ngành Quản lý quỹ, công ty VFM quyết tâm đẩy mạnh việc triển khai các định hướng chiến lược đã đề ra trong Đại hội Cổ đông 2014, củng cố và nâng cao chất lượng hoạt động theo hướng hiện đại, đa dạng, với sứ mệnh mang lại lợi ích tốt nhất và niềm tin vào VFM cho nhà đầu tư.

Chúng tôi rất mong tiếp tục nhận được sự tin tưởng và đồng hành từ quý cổ đông để tiếp tục đạt được kết quả kinh doanh tốt trong năm 2016.

Tổng Giám Đốc


TRẦN THANH TÂN

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: **CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ VIỆT NAM**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 059002 do Sở Kế hoạch và đầu tư TP.HCM cấp ngày 13/1/1992, đăng ký thay đổi ngày 28/11/2007.
- Vốn điều lệ: 100 tỷ đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu:
- Địa chỉ: phòng 1701-1704, lầu 17 tòa nhà Mê Linh Point, số 2 Ngô Đức Kế, Q1, TPHCM
- Số điện thoại: (+84-8) 3825 1488
- Số fax/Fax: (+84-8) 3825 1489
- Website: www.vinafund.com

Quá trình hình thành và phát triển

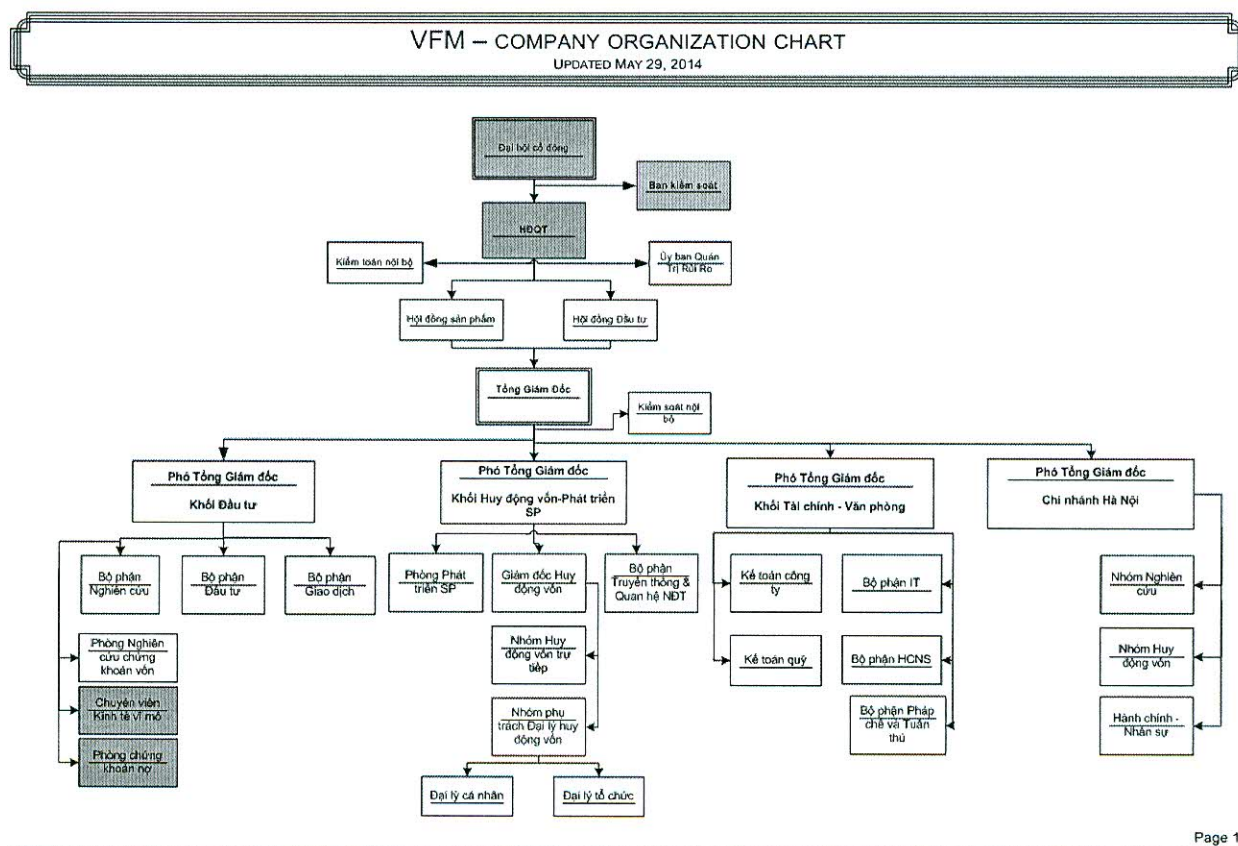
VFM tự hào có một di sản gắn liền với lịch sử hoạt động của thị trường chứng khoán Việt Nam. Hành trình của chúng tôi bắt đầu từ năm 2003.

- 2003: VFM chính thức được thành lập vào tháng 7
- 2004: Thành lập và niêm yết Quỹ đầu tư chứng khoán Việt Nam (VF1) – quỹ đầu tư đầu tiên tại Việt Nam được niêm yết trên HOSE
- 2006: Thành lập Quỹ đầu tư Tăng trưởng Việt Nam (VF2) với số vốn điều lệ 400 tỷ đồng
- 2007: Tăng vốn VF1 lên 1000 tỷ đồng
Tăng vốn VF2 lên 1000 tỷ đồng
Hủy động Quỹ đầu tư Doanh nghiệp hàng đầu Việt Nam (VF4)
- 2008: Thành lập Quỹ đầu tư doanh nghiệp hàng đầu Việt Nam (VF4) và niêm yết VF4 lên HOSE
- 2009: Ra mắt CLB Quản lý quỹ với sự tham gia của các công ty cùng ngành
- 2010: Thành lập Quỹ đầu tư Năng động Việt Nam (VFA) và niêm yết VFA lên HOSE
- 2013: Thành lập Quỹ đầu tư Trái phiếu Việt Nam (VFB)
Tiến hành chuyển đổi các quỹ VF1, VF4, VFA sang mô hình quỹ mở
- 2014: Ra mắt ETF VFMVN30 – Quỹ hoán đổi danh mục nội địa đầu tiên tại Việt Nam
Đón nhận 3 giải thưởng của 3 tạp chí quốc tế cho danh hiệu “**Công ty quản lý quỹ tốt nhất Việt Nam 2014**” bởi Asia Asset Management, Global Finance and Banking Review và International Finance and Asia Asset Management.
- 2016: Thay đổi nhận diện thương hiệu mới cùng định hướng mục tiêu trở thành công ty Quản lý quỹ lớn nhất Việt Nam

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Ngành nghề kinh doanh:
 - Quản lý quỹ đầu tư chứng khoán, công ty đầu tư chứng khoán
 - Quản lý danh mục đầu tư chứng khoán
 - Tư vấn đầu tư chứng khoán
- Địa bàn kinh doanh:
 - Trụ sở chính: phòng 1701-1704, lầu 17 tòa nhà Mê Linh Point, số 2 Ngô Đức Kế, Q1, TPHCM
 - Chi nhánh Hà Nội: phòng 903, Tầng 9, Tòa nhà BIDV, 194 Trần Quang Khải, Quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội.

3. Mô hình quản trị & Cơ cấu bộ máy quản lý



Page 1

4. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:
 - Cung cấp dịch vụ quản lý tài sản thông qua việc quản lý các quỹ đại chúng tới người đầu tư trong nước.
 - Phát triển và quản lý có hiệu quả chuỗi sản phẩm quỹ, các sản phẩm quỹ đáp ứng được các mục tiêu đầu tư đa dạng của người đầu tư với các khẩu vị rủi ro khác nhau.
 - Hoạt động có hiệu quả về mặt tài chính, tạo ra giá trị thặng dư cho cổ đông.
- Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

- Hướng tới nhà đầu tư cá nhân đại chúng trong nước thông qua việc phát triển các quỹ đại chúng dạng mở.
- Phát triển các sản phẩm quỹ theo định hướng áp dụng chi phí rẻ để phù hợp với nhà đầu tư đại chúng và đảm bảo tính cạnh tranh về phí trên mặt bằng chung của thị trường.
- Phát triển hệ thống các quỹ đầu tư thụ động và chủ động để tạo nên rõ sản phẩm phù hợp với đa dạng đối tượng đầu tư.
- Hướng tới doanh thu từ hoạt động quản lý tài sản là doanh thu chính và đủ bù đắp các hoạt động của công ty.
- Đảm bảo sự tuân thủ các quy định của cơ quan quản lý về hoạt động đầu tư. Đầu tư phù hợp cho hoạt động quản trị rủi ro hoạt động và rủi ro đầu tư.

5. Các rủi ro

- Các rủi ro liên quan tới kinh về vĩ mô: là các rủi ro có thể gây nên các biến động xấu đối với thị trường chứng khoán và do đó gây ra các biến động về suy giảm tài sản quản lý của công ty do giảm hiệu quả đầu tư và/hoặc bị rút vốn các quỹ bởi người đầu tư.
- Rủi ro từ sự thiếu quan tâm của người đầu tư đối với sản phẩm quỹ đầu tư: làm cho việc tăng trưởng quy mô của quỹ không đạt được tới quy mô cần thiết có thể tạo ra doanh thu cần thiết để bù đắp các hoạt động của công ty trong thời gian dài và dẫn tới tình trạng khó khăn về mặt tài chính.
- Rủi ro về hiệu quả đầu tư thấp: dẫn tới việc rút vốn bởi người đầu tư do hoạt động đầu tư không mang lại lợi nhuận đáp ứng được kỳ vọng.
- Rủi ro hoạt động: là rủi ro phát sinh trong quá trình hoạt động bao gồm việc cung cấp sai số liệu NAV của các quỹ đang quản lý dẫn tới việc công ty quản lý quỹ phải đền bù cho người đầu tư gây tổn hại đến tài chính của công ty.
- Rủi ro tuân thủ: là các rủi ro do công ty không đáp ứng được các yêu cầu về tuân thủ áp dụng đối với công ty và các quỹ do công ty quản lý dẫn tới hậu quả tổn thất về danh tiếng và chi phí.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

➤ Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

Ngoại trừ quỹ ETF có nguồn vốn mới tăng mạnh, phần lớn các quỹ do công ty quản lý vẫn bị rút vốn ròng trong năm 2015. Doanh thu từ hoạt động quản lý quỹ chưa bù đắp được chi phí hoạt động nên công ty vẫn bị lỗ từ hoạt động sản xuất kinh doanh chính trong năm 2015. Mặc dù vậy nhưng nhờ kết quả hoạt động tài chính trong năm 2015 tương đối thuận lợi, không những bù đắp được khoản lỗ của hoạt động sản xuất kinh doanh chính mà còn đem lại khoản lợi nhuận ròng trước thuế cho công ty là 18,6 tỷ đồng.

➤ Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

Do thị trường năm 2015 vẫn còn khó khăn, nhà đầu tư trong nước vẫn chưa quan tâm nhiều đến kênh đầu tư vào các quỹ mở nên kết quả huy động vốn mới chỉ đạt được kết quả khá khiêm tốn so với kế hoạch năm 2015. Ngoài ra năm 2015 tổng số vốn của các quỹ mở do công ty quản lý giảm so với năm 2014 do nhà đầu tư rút vốn và số vốn huy động mới còn khá khiêm tốn nên doanh thu từ hoạt động quản lý quỹ giảm 26% tương đương 9,8 tỷ so với năm 2014. Tuy nhiên lợi nhuận ròng trước thuế tăng 1.164% tương đương 17,2 tỷ do lợi nhuận từ hoạt động tài chính tăng 315% tương đương 27,6 tỷ so với năm 2014.

2. Tổ chức và nhân sự

A. Danh sách Ban điều hành

1. Ông TRẦN THANH TÂN

Phó chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc

Tuổi: 45

Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Kinh tế

Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ/Vị trí công tác/ Trách nhiệm
1993 - 2003	Văn phòng đại diện Cty Dragon Capital Group, TP. HCM	Giám đốc
2003 – nay	Công ty Cổ phần Quản lý quỹ đầu tư Việt Nam	Tổng giám đốc

2. Bà LƯƠNG THỊ MỸ HẠNH

Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc Đầu tư & Nghiên cứu

Tuổi: 39

Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị kinh doanh, CFA

Chức vụ và nhiệm vụ tại tổ chức khác: Thành viên Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Dược Trung Ương 25

Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ/Vị trí công tác/ Trách nhiệm
2000 - 2003	KPMG Việt Nam	Kiểm toán viên
2003 - 2007	Công ty LD Quản lý Quỹ đầu tư chứng khoán Việt Nam	Chuyên viên Đầu tư
2007 - 2008	Công ty LD Quản lý Quỹ đầu tư chứng khoán Việt Nam	Trưởng phòng quản lý danh mục đầu tư
2000 - 2003	Công ty LD Quản lý Quỹ đầu tư chứng khoán Việt Nam	Giám đốc Đầu tư
2010 – nay	Công ty Cổ phần Quản lý quỹ đầu tư Việt Nam	Phó Tổng giám đốc Đầu tư & Nghiên cứu

3. Ông NGUYỄN MINH ĐĂNG KHÁNH

Phó Tổng giám đốc Tài chính

Tuổi: 47

Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ khoa học về Tài chính, Kinh tế

Thời gian	Nơi làm việc	Vị trí/Chức vụ
1994-1995	Công ty AISC	Nhân viên
1995-1997	Công ty Liên Doanh C&L-AISC	Nhân viên
1997-2003	Công ty AISC	Trưởng phòng
2004	Công ty Jotun Powder Coatings	Giám Đốc Tài Chính
2004-2006	Công ty Dược Phẩm ICA	Giám Đốc Tài Chính
2006-2008	Công ty Cổ phần Quản lý quỹ đầu tư Việt Nam	Giám Đốc Tài Chính
2011-nay	Công ty Cổ phần Quản lý quỹ đầu tư Việt Nam	Phó TGD kiêm GĐTC

4. Ông TRẦN LÊ MINH

Phó Tổng giám đốc phụ trách chi nhánh Hà Nội

Tuổi: 42

Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ chuyên ngành Đầu tư tài chính

Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ/Vị trí công tác/ Trách nhiệm
1995-1999	Ernst&Young Việt Nam	Kiểm toán viên, Kiểm toán viên cao cấp
2000, 2003	PriceWaterhouseCoopers Việt Nam	Chuyên viên tư vấn cao cấp – Bộ phận tư vấn quản trị
2003-2008	Công ty Cổ phần Quản lý quỹ đầu tư Việt Nam	Chuyên viên phân tích đầu tư, Giám đốc chi nhánh Hà nội, Phó Tổng giám đốc
2009	Công ty Cổ phần Quản lý quỹ đầu tư Việt Nam	Phó Tổng giám đốc, Tổng giám đốc.
2010-2011	Vietcombank Fund	Giám đốc dịch vụ quản lý tài sản
2011-nay	Công ty Cổ phần Quản lý quỹ đầu tư Việt Nam	Giám đốc chi nhánh Hà nội, Phó Tổng giám đốc

5. Ông PHẠM KHÁNH LYNH

Phó Tổng giám đốc phụ trách Phát triển kinh doanh

Tuổi: 46

Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ chuyên ngành Kế toán

Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ/Vị trí công tác/ Trách nhiệm
2000 - 2003	Công ty chứng khoán ACB (ACBS)	Giám đốc phát triển kinh doanh
2003 – 31/12/2015	Công ty Cổ phần Quản lý quỹ đầu tư Việt Nam	Phó Tổng giám đốc phát triển kinh doanh

6. Ông PHẠM THANH DŨNG

Kế toán trưởng

Tuổi: 36

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế chuyên ngành Kế toán.

Quá trình công tác

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ/Vị trí công tác/ Trách nhiệm
2003-2007	Công ty TNHH Kiểm Toán AS	Trợ lý kiểm toán
2007-2008	Công ty CP Quản Lý Quỹ Đầu Tư Việt Nam	Kế toán tổng hợp
2008 đến nay	Công ty CP Quản Lý Quỹ Đầu Tư Việt Nam	Kế toán trưởng

B. Số lượng cán bộ, nhân viên:

Số lượng cán bộ, nhân viên công ty là 40 người. Chính sách đối với người lao động công ty VFM đáp ứng theo Luật lao động Việt Nam, với các chế độ lương thưởng, đãi ngộ phù hợp với từng vị trí chuyên môn của cán bộ, nhân viên.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

- Lợi nhuận ròng từ hoạt động tài chính trong năm 2015 là 36,4 tỷ tăng 315% so với năm 2014.
- Đến cuối năm 2015 công ty đã đầu tư 5,3 tỷ cho việc xây dựng hệ thống phần mềm quản lý theo tiêu chuẩn quốc tế của ngành quản lý quỹ (fund-core system).

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	2014	2015	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	184.311.021.715	195.501.662.493	6%
Doanh thu thuần	38.024.026.805	28.254.883.885	-26%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	556.747.734	18.636.129.804	3247%
Lợi nhuận khác	917.905.219	-	-100%

Lợi nhuận trước thuế	1.474.652.953	18.636.129.804	1164%
Lợi nhuận sau thuế	947.581.716	14.481.316.103	1428%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	0%	0%	

- Các chỉ tiêu khác

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	2014	2015	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn	19,55	8,92	
+ Hệ số thanh toán nhanh	19,55	8,92	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,050	0,105	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,052	0,118	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho			Công ty không có hàng tồn kho
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,025	0,513	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,005	0,083	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,005	0,074	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,015	0,660	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

- Cổ phần phổ thông: **21.900.000 (trong đó có 6.069.000 cổ phiếu quỹ)**
- Cổ phần phúc lợi: **1.051.203**
- Tổng cộng: **22.951.203**

b) Cơ cấu cổ đông:

Cơ cấu cổ đông phân theo các tiêu chí:

- Tỷ lệ sở hữu (cổ đông lớn, cổ đông nhỏ): 68, 98% cổ đông lớn, 26, 44% cổ phiếu quỹ, 4, 58% cổ đông nhỏ.
- Cổ đông tổ chức và cổ đông cá nhân: 68,98% cổ đông tổ chức, 26,44% cổ phiếu quỹ, 4,58% cổ đông cá nhân
- Cổ đông trong nước và cổ đông nước ngoài: 49% cổ đông nước ngoài, 26,44% cổ phiếu quỹ, 24,56% cổ đông trong nước.

c) Giao dịch cổ phiếu quỹ:

Trong năm 2015, công ty VFM đã thực hiện mua 1.474.000 cổ phần phổ thông tự do chuyển nhượng, tương đương với 6,42% vốn điều lệ của Công ty VFM để làm cổ phiếu quỹ với giá mua lại là 10.000 đồng/cổ phần từ các cổ đông phổ thông có nhu cầu. Tổng số cổ phiếu quỹ tính đến ngày 31/12/2015 là 6.069.000 cổ phiếu, tương đương với 26,44% vốn điều lệ của Công ty.

6. Chính sách liên quan đến người lao động

a) Số lượng lao động: 40

b) Mức lương trung bình đối với người lao động: 37.384.054,85 Việt Nam đồng

c) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động: Bảo hiểm y tế, bảo hiểm sức khỏe 24/7

d) Hoạt động đào tạo người lao động:

- VFM áp dụng chương trình đào tạo dành cho nhân viên huy động vốn, trung bình 24 giờ mỗi tháng, tùy theo môn học chứng chỉ quản lý quỹ yêu cầu.
- Năm 2015, công ty tài trợ cho nhân viên huy động vốn tham gia khóa học sản phẩm quỹ, tài chính cá nhân, kỹ năng bán hàng và các môn học về chứng chỉ quản lý quỹ.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Mặc dù doanh thu từ hoạt động quản lý quỹ giảm 26% tương đương 9,8 tỷ nhưng lợi nhuận từ hoạt động tài chính tăng 315% tương đương 27,6 tỷ nên lợi nhuận ròng trước thuế năm 2015 tăng 1.164% tương đương 17,1 tỷ so với năm 2014.

Trong năm 2015 công ty đã tập trung xây dựng, tiếp tục hoàn thiện các công việc sau:

- Xây dựng và mở rộng hệ thống phân phối chứng chỉ quỹ qua kênh ngân hàng.
- Xây dựng đội ngũ nhân viên huy động vốn.
- Tiếp tục đầu tư nâng cấp hệ thống IT, đầu tư cho hệ thống phần mềm quản lý theo tiêu chuẩn quốc tế của ngành quản lý quỹ (fund-core system).
- Làm mới hệ thống nhận diện thương (CICD) của công ty.
- Thực hiện các giải pháp để tăng tiện ích cho các nhà đầu tư của quỹ.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

Tổng tài sản của công ty trong năm 2015 tăng 6% tương đương 11,1 tỷ so với năm 2014, trong đó:

- Tài sản ngắn hạn tăng 3% tương đương 4,7 tỷ
- Tài sản dài hạn tăng 128% tương đương 6,5 tỷ

91% tài sản của công ty là các khoản tiền, tương đương tiền và đầu tư ngắn hạn. Các khoản phải thu chiếm 2% và tài sản dài hạn chiếm 6% trong tổng tài sản của công ty năm 2015.

Trong năm 2015 công ty không phát sinh các khoản phải thu khó đòi.

b) Tình hình nợ phải trả

- Nợ phải trả chiếm 11% tổng nguồn vốn của công ty và chủ yếu là khoản phải trả cho nhà cung

- cấp phần mềm hệ thống fund-core, thuế phải nộp và các khoản phải trả cho nhân viên.
- Trong năm công ty không phát sinh các khoản phải trả xấu.
- Phần lớn các giao dịch của công ty đều bằng đồng Việt Nam nên công ty không bị ảnh hưởng của việc biến động tỷ giá hối đoái.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.

- Thay đổi bộ nhận diện thương hiệu của VFM để phù hợp với giai đoạn phát triển mới.
- Thay đổi mô hình tổ chức bộ phận huy động vốn để đáp ứng tốt hơn định hướng về huy động vốn từ người đầu tư đại chúng trong nước.
- Thay đổi phương pháp đánh giá và đãi ngộ nhân viên để gắn quyền lợi của nhân viên với quyền lợi của công ty, gia tăng trách nhiệm của từng nhân viên đối với công việc.
- Gia tăng hoạt động giám sát để đảm bảo đánh giá đúng hiệu quả làm việc của nhân viên và bộ phận trong công ty.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

- Đầu tư hệ thống công nghệ thông tin phục vụ hoạt động đầu tư và quản lý tác nghiệp cho các quỹ đang quản lý và dự kiến phát triển.
- Phát triển các sản phẩm đầu tư thụ động dựa trên các chỉ số liên quan tới thị trường chứng khoán Việt Nam.
- Nghiên cứu phát triển sản phẩm quỹ Bất động sản.
- Nghiên cứu phát triển quỹ Lưu trữ tự nguyện.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

- Ban giám đốc công ty đã hoàn thành xuất sắc mục tiêu lợi nhuận năm 2015 của công ty.
- Hầu hết các thành viên Ban giám đốc đã hoàn thành tốt công việc được giao trong năm 2015.
- Ban giám đốc công ty đã tuân thủ điều lệ và các qui định nội bộ của công ty trong việc điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

- Xây dựng kế hoạch đảm bảo công ty hoạt động tốt trong giai đoạn khó khăn của ngành quản lý quỹ, dự kiến cho giai đoạn 5 năm tới 2020.
- Tiếp tục đầu tư cho bộ máy nhận sự và hệ thống hạ tầng phục vụ các quỹ đầu tư để phục vụ tốt hơn người đầu tư và gia tăng khả năng huy động vốn từ nhóm khách hàng mục tiêu đã được xác định.
- Nghiên cứu phát triển các sản phẩm đầu tư thụ động trở thành các sản phẩm chính của công ty.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Quý cổ đông vui lòng xem bản đầy đủ Báo cáo tài chính được đăng tải trong mục Quan Hệ Cổ Đông trên website www.vinafund.com

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY

